

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST

Ngày: 10-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Sao và ông Trịnh Bá Tân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Công Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10-01-2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 28-11-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS, ngày 27-12-2024, đối với các bị cáo:

1. A B, sinh ngày tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Thôn M, xã N, thành phố T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con bà Y Y (không xác định được cha đẻ); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-10-2024 đến nay. (Có mặt).

2. A T, sinh ngày tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Thôn K, xã N, thành phố T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông A D và bà Y M; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-10-2024 đến nay. (Có mặt).

- Những người bị hại:

+ Anh A Đ, sinh năm; địa chỉ: Làng R, xã M, huyện S, tỉnh Kon Tum. (Có mặt);

+ Chị Y P, sinh năm 1999; địa chỉ: Làng R, xã M, huyện S, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02-10-2024, sau khi rủ và được A T đồng ý, A B điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 60B4-092.41 chở T từ nhà A B tại thôn Măng La, xã Ngọc Bay, thành phố Kon Tum đi lên địa bàn huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum với mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, cả hai phát hiện xe mô tô 82B1-430.85 đang dựng bên lề đường, không có người trông coi. Thấy vậy, A T nói A B dừng lại để A T đến xem, nếu xe có chìa khoá thì lấy. Nhưng sau khi kiểm tra, A T nói: “Xe không có chìa khoá, khoá cổ”, rồi A B chở A T đi về hướng thị trấn Sa Thầy. Trên đường đi, A T bảo: “Quay lại lấy chiếc xe kia về”, nên A B chở A T quay lại chỗ dựng xe 82B1-430.85. Đến nơi, A T ngồi lên xe 82B1-430.85, A B điều khiển mô tô 60B4-092.41 đồng thời dùng chân đẩy phía sau xe A T để di chuyển về hướng thị trấn Sa Thầy. Đi được khoảng 300m thì cả hai dừng lại, A T dùng tay rút nổi dây điện của xe để khởi động mô tô 82B1-430.85. Sau khi khởi động được, A T và A B tiếp tục điều khiển xe về hướng thị trấn Sa Thầy. Tuy nhiên, khi cả hai đi đến đoạn đường thuộc Thôn 1, thị trấn Sa Thầy thì bị Công an huyện Sa Thầy P hiện bắt giữ.

Tại Kết luận định giá số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 08-10-2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Sa Thầy, xác định: Xe mô tô 82B1- 430.85 tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 18.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSST, ngày 27-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố A B, A T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân;
- Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại;
- Đ diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố A B, A T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo A B mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo A T mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Sa Thầy và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo A B, A T khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã nêu. Lời khai của hai bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02-10-2024, tại Làng R, xã M, huyện S, tỉnh Kon Tum. A B và A T đã có hành vi lén lút lấy trộm của vợ chồng anh A Đ - chị Y P chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1- 430.85.

[3] Kết luận định giá tài sản của cơ quan có thẩm quyền xác định: Chiếc xe mô tô do A B, A T trộm cắp có giá trị 18.000.000 đồng. Tại thời điểm chiếm đoạt tài sản, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy hành vi của A B, A T đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự - đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã truy tố đối với hai bị cáo.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi phạm tội của A B, A T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, việc phạm tội của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó A B là người khởi xướng, rủ rê A T cùng thực hiện tội phạm, cũng là người thực hành tích cực. Đối với A T, khi được A B rủ rê, chẳng những không can ngăn mà còn nhiệt tình hưởng ứng và thực hành tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: A B, A T không phải chịu các quy định tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngoài lần phạm tội trong vụ án này, cả hai bị cáo còn thực hiện nhiều hành vi trộm cắp khác, cụ thể: Vào các ngày 29-8-2024, 03-9-2024, A B đã 02 lần trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Kon Tum (Các hành vi này đã bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum khởi tố, điều tra). Bên cạnh đó, vào ngày 29-

9-2024, A B và A T cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum; ngày 27-10-2024, Ủy ban nhân dân xã Đăk Cấm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi bị cáo số tiền 2.500.000 đồng (đến nay các bị cáo chưa nộp phạt).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, A B, A T đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Mặt khác, hai bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bởi vậy, cả A B và A T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và 02 tình tiết theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo A T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của các bị cáo như đã phân tích, đánh giá ở trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung; trong đó, A B phải chịu mức án cao hơn mức án của bị cáo A T.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cả A B và A T không có tài sản, cũng chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, nên không buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ chiếc xe mô tô do A B, A T trộm cắp và 01 chiếc xe mô tô do hai bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện tội phạm. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trộm cắp cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô còn lại, là tài sản do A B và đối tượng tên A Kao trộm cắp tại xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum vào ngày 03-9-2024; vụ án đang được Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum điều tra. Do vậy, Công an huyện Sa Thầy đã chuyển chiếc xe mô tô vừa nêu cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum xử lý, là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc xe do A B, A T chiếm đoạt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phía bị hại (anh A Đ, chị Y P) không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo A B và bị cáo A T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo A B 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 02-10-2024);

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo A T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 02-10-2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo A B và bị cáo A T.

2. Về án phí: *Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;*

- Buộc các bị cáo A B và A T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về kháng cáo: *Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10-01-2025), các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Sa Thầy;
- Công an h. Sa Thầy;
- Chi cục THADS h. Sa Thầy;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Trường Thọ